

## Ny 02/02/2021

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà
- Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn bà Trịnh Thị Hạnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng, Thư ký Tòa án huyện Thiệu Hóa
- Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Việt Anh - Kiểm sát viên

Ny 02 tháng 02 năm 2021 mở phiên toà C khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/20202 TLST-HS Ny 25 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh Ny 25 tháng 08 năm 1997 tại: Xã Định C, huyện Yên Định, Thanh Hóa;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Định C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;  
Con ông: Nguyễn Bá N, sinh năm 1966; Con bà: Vũ Thị T, sinh năm 1970.  
Đều cư trú tại xã Định C, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tiền án:

- Ny 30/11/2018, TAND huyện Yên Định xử phạt 11 tháng 12 Ny cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản.

- Ny 24/4/2019, TAND huyện Thiệu Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 15 tháng 24 Ny tù. Chấp hành xong Ny 30/4/2020.

Tiền sử: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ Ny 31/10/2020 đến Ny 06/11/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Thanh Hóa.

**Người bị hại:**

Trương Đình B, sinh năm: 1964

Địa chỉ: thôn, Phú Lai xã Thiệu L huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**

Lê Bá N. sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn Yên Thành, xã Đình T huyện Yên Đình tỉnh Thanh Hóa.

- Người bào chữa cho bị cáo : Bà Lương Thanh Vân – Trợ giúp viên pháp lý Tộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h45 phút Ny 31/10/2020, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave alpha (đã tháo BKS 36B6- 973.70 và treo ở móc gần vị trí yếm xe bên phải) đi từ nhà đến xã Thiệu L, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa với mục đích nếu nhà ai có sơ hở thì sẽ vào trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực trang trại của nhà ông Trương Đình B sinh năm 1964 ở thôn Phú Lai, xã Thiệu L, huyện Thiệu Hóa phát hiện có một số tấm cốt pha bằng kim loại để ở khu đất trống trước trang trại, quan sát không thấy ai trông coi nên T lén lút vào lấy 01 (một) tấm cốt pha KT 200x50 cm, rồi đặt lên yên xe máy. T đi đến cửa hàng T mua phế liệu của anh Lê Bá N sinh năm 1981 tại thôn Yên Thành, xã Định T, huyện Yên Định; T bán tấm cốt pha cho anh N lấy số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng). Rồi T tiếp tục điều khiển xe máy đi đến địa phận xã Định Hải, huyện Yên Định thì thấy có một đồng cốt pha bằng kim loại để ngoài lề đường, T quan sát không có ai trông coi nên đã lấy 02 (hai) tấm cốt pha (sắt) có KT lần lượt là 250x42, dày 03 cm và 200x41, dày 4,5 cm rồi đặt lên xe. T tiếp tục chở 02 (hai) tấm cốt pha này đi đến nhà anh N và bán lấy số tiền là 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó, T quay lại trang trại nhà ông B để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, T xuống xe và đi vào chỗ để các tấm cốt pha. Quan sát không thấy ai trông coi nên T đã lén lút lấy 01 (một) tấm cốt KT 200x50 (cm) pha rồi mang về phía xe máy của mình. Khi di chuyển cách đồng cốt pha được khoảng 02 mét thì bị quần chúng nhân dân và C an xã Thiệu L phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành T giữ: 01 (một) xe máy Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc có treo biển kiểm soát 36B6-97370; 01 (một) tấm cốt pha bằng kim loại kích thước 200x50 cm; tiền Việt Nam 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) ĐTDĐ viettel màu đen xanh IMEI 3551261004.

Ny 31/10/2020, anh Lê Bá N đã tự nguyện giao nộp lại 03 (ba) tấm cốt pha bằng sắt cho Cơ quan CSĐT.

Tại B bản kết luận định giá tài sản số 41/2020/HĐ-ĐGTS Ny 03/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Thiệu Hóa định giá 02 tấm cốt pha T lấy tại trang trại nhà ông B có giá trị 757.500đ (bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Tại B bản kết luận định giá tài sản số 43/2020/HĐ-ĐGTS Ny 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Thiệu Hóa định giá 02 tấm cốt pha T lấy tại xã Định Hải, huyện Yên Định có giá trị 585.000đ (năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Yêu cầu của người bị hại:

Ông Trương Đình B đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường

thêm về mặt dân sự có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trong đơn có đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn T bán 03 (ba) tấm cốt pha cho anh Lê Bá N, anh Lê Bá N không biết tài sản này là do trộm cắp mà có, tài sản đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT trả lại cho chủ sở hữu. Anh N yêu cầu Nguyễn Văn T trả lại cho Anh số tiền đã mua 03 (ba) tấm cốt pha.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử gia đình Nguyễn Văn T đã trả lại cho anh Lê Bá N số tiền đã mua 03 (ba) tấm cốt pha là 290.000đ, anh Lê Bá N không yêu cầu bồi thường thêm về mặt dân sự, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo..

Vật chứng vụ án:

Ny 13/11/2020, Cơ quan CSĐT C an huyện Thiệu Hóa đã ra thông báo truy tìm bị hại số 1042/TB-ĐTTH đối với 02 (hai) tấm cốt pha mà Nguyễn Văn T trộm cắp ở xã Định Hải, huyện Yên Định. Chưa có ai đến nhận lại tài sản, do vậy, Cơ quan CSĐT đã tách ra giải quyết ở vụ việc khác.

Đối với 02 (hai) tấm cốt pha bằng kim loại (sắt) lần lượt có KT là 200x50cm, dày 4,5cm, trọng lượng 25,5kg và KT 200x50cm, dày 04 cm, trọng lượng 25 kg, Cơ quan CSĐT đã tiến hành trả lại cho ông Trương Đình B là chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 1086/QĐ-ĐTTH Ny 05/12/2020, anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 (một) xe máy Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc mang BKS 36B6-97370 là xe của chị Nguyễn Thị N (em ruột của Nguyễn Văn T) sinh năm 2000 trú tại Thôn 2, xã Định C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, T mượn xe máy mà không nói cho N biết là đi đâu, làm gì nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1086/QĐ-ĐTTH Ny 05/12/2020 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 ĐTDĐ viettel màu đen xanh IMEI 3551261004, T giữ của T hiện đang quy trữ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo B bản bàn giao Ny 22/12/2020.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã T thập được có trong hồ sơ vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đề nghị áp dụng điểm b Khoản 1 điều 173, điều 38 điểm s khoản 1 và 2 điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền 290.000đ không yêu cầu gì thêm

nên viện kiểm sát không có đề nghị.

Về vật chứng :

Tang vật vụ án đang quy trữ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo B bản bàn giao Ny 22/12/2020 gồm 01 (một) điện thoại di động viettel màu đen xanh IMEI 3551261004 và số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, đề nghị trả lại cho T.

Bào chữa cho Nguyễn Văn T, bà Lương Thanh Vân trình bày:

Về trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Văn T thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" như kết luận của đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa là có căn cứ, tuy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng không đáng kể vì giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo là ngư dân, cuộc sống chủ yếu dựa vào nghề chài lưới trên sông nên việc nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại số tiền do bán tài sản trộm cắp mà có cho cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy đề nghị HĐXX Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s,h khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 BLHS tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu bồi thường thêm về mặt dân sự nên đề nghị HĐXX miễn xem xét

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các B bản hỏi cung và các chứng cứ T thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo, bị hại, các đương sự không khiếu nại gì.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa C khai Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã T thập được có trong hồ sơ đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00h45 phút Ny 31/10/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave alpha BKS 36B6- 973.70 ( T tháo biển kiểm soát treo ở móc gần vị trí yếm xe bên phải) đi từ nhà đến xã Thiệu L, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Khi đến khu vực trang trại của nhà ông Trương Đình B sinh năm 1964 ở thôn Phú

Lai, xã Thiệu L, huyện Thiệu Hóa phát hiện có một số tấm cốt pha bằng kim loại để ở khu đất trống trước trang trại, quan sát không thấy ai trông coi nên T lén lút vào lấy trộm 01 (một) tấm cốt pha kích thước 200 x 50 cm, dùng xe máy chở đến cửa hàng T mua phế liệu của anh Lê Bá N sinh năm 1981 ở thôn Yên Thành, xã Định T, huyện Yên Định; T bán tấm cốt pha cho anh N lấy số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng). T tiếp tục điều khiển xe máy đi đến địa phận xã Định Hải, huyện Yên Định thì thấy có một đồng cốt pha bằng kim loại để ngoài lề đường, T quan sát không có ai trông coi nên đã lấy 02 (hai) tấm cốt pha (sắt) có kích thước là 250 x 42, dày 03 cm và 200 x 41, dày 4,5 cm rồi đặt lên xe. T tiếp tục chở 02 (hai) tấm cốt pha này đi đến nhà anh N và bán lấy số tiền là 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó, T quay lại trang trại nhà ông B để tiếp tục trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, T xuống xe và đi vào chỗ để các tấm cốt pha. Quan sát không thấy ai trông coi nên T lấy 01 (một) tấm cốt kích thước 200 x 50 (cm) pha vác về phía xe máy của mình để đem đi bán. Khi di chuyển cách đồng cốt pha được khoảng 02 mét thì bị quần chúng nhân dân và C an xã Thiệu L phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại B bản kết luận định giá tài sản số 41/2020/HĐ-ĐGTS Ny 03/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Thiệu Hóa định giá 02 tấm cốt pha T lấy tại trang trại nhà ông B có giá trị 757.500đ (bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Tại B bản kết luận định giá tài sản số 43/2020/HĐ-ĐGTS Ny 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Thiệu Hóa định giá 02 tấm cốt pha T lấy tại xã Định Hải, huyện Yên Định có giá trị 585.000đ (năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) Cơ quan CSĐT C an huyện Thiệu Hóa đã ra thông báo truy tìm bị hại số 1042/TB-ĐTTH đối với 02 (hai) tấm cốt pha mà Nguyễn Văn T trộm cắp ở xã Định Hải, huyện Yên Định. Chưa có ai đến nhận lại tài sản, do chưa tìm được bị hại nên Cơ quan CSĐT đã tách ra giải quyết ở vụ việc khác.

Như vậy, theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Thiệu Hóa thì hành vi Nguyễn Văn T đã trộm cắp tài sản có giá dưới mức bộ luật hình sự quy định nhưng trước khi T thực hiện hành vi trộm cắp lần này đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội của bị cáo lần này đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, từ đó đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Toà là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án trị an xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm

pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút trộm cắp tài sản để hòng hưởng thụ trên sức lao động của người khác. Do vậy đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung, theo lý lịch tư pháp cho thấy bị cáo có nhiều tiền án, Ny 30/11/2018, TAND huyện Yên Định xử phạt 11 tháng 12 Ny cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, Ny 24/4/2019, TAND huyện Thiệu Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 15 tháng 24 Ny tù, Ny 30/4/2020 chấp hành xong án phạt bị cáo không lấy đó làm bài học, để tu dưỡng rèn luyện mà vẫn sa vào con đường phạm pháp vì vậy cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian với đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Song xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thiệt hại bị cáo gây ra không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo là lao động tự do, T nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt phụ phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại: Ông Trương Đình B đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường thêm về mặt dân sự miễn xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Bá N đã nhận lại số tiền 290.000đ không yêu cầu gì thêm miễn xét.

[5] Về tang vật :

Tang vật vụ án đang quy trữ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo B bản bàn giao Ny 22/12/2020 gồm điện thoại di động màu đen xanh hiệu viettel, IMEI số 3551261004 đã qua sử dụng và số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí HSST theo luật định.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 và 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T 15 ( mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ Ny bắt tạm giữ 31/10/2020.

Về tang tài vật: Tang vật vụ án đang quy trữ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo B bản bàn giao Ny 22/12/2020.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 điều 106 BLTTTHS tuyên trả lại cho Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động màu đen xanh hiệu viettel, IMEI số 3551261004 và số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí; Điều 21, khoản 1 Điều 23; khoản 2 điều 26 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Ny 30

tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Buộc Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ án phí HSST

Án xử C khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tuyên bố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 Ngày tròn kể từ Ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ Ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo, người có lợi NVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm  
Thẩm phán**

**Lê Văn Hà**